TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 26/6/2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Cao Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thân;

2. Ông Trần Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Vịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 46/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2019 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12/6/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lâm Thị Thanh T, sinh năm 1989.

Cư trú tại: Tổ 03, ấp XT, xã TP, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trịnh Đình H, sinh năm 1984.

Cư trú tại: Tổ 01, ấp C, xã TP, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 01 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lâm Thị Thanh T trình bày:

Chị và anh Trịnh Đình H tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TP, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vào ngày 16/01/2015. Quá trình chung sống lúc đầu hạnh phúc, từ tháng 3/2018 anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do anh H thường xuyên uống uống rượu, không chăm lo làm ăn, anh H thường xuyên ghen tuông vô cớ, chửi mắng xúc phạm chị. Anh chị không còn chung sống vợ chồng từ tháng 07/2018 đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị T và anh H không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trịnh Đình H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để làm việc nhưng anh H không đến nên Tòa án không thể lấy lời khai của anh H và không tiến hành thủ tục H giải được. Do đó, Tòa án đã tiến hành đầy đủ thủ tục tố tụng đúng theo quy định pháp luật để giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, xác định quan hệ tranh chấp đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 94, 95, 96, 97, 98, 171, 173, 195, 196, 203, 205, 208, 209, 201, 211 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Chị T và anh H tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Căn cứ vào quá trình thu thập chứng cứ của Tòa án đã thể hiện: Anh H và chị T chung sống lúc đầu hạnh phúc, đến năm 2016 anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do anh H thường xuyên uống uống rượu, không chăm lo làm ăn, anh H thường xuyên ghen tuông vô cớ, chửi mắng xúc phạm chị. Năm 2018, chị T đã làm đơn ly hôn với anh H nhưng đã rút đơn nay lại tiếp tục khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh H. Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của chị T yêu cầu được ly hôn với anh H. Về con chung: Chị T và anh H không có; về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Lâm Thị Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Trịnh Định H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án nhân dân huyện Tân Biên để xét xử lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị T và anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lâm Thị Thanh T và anh Trịnh Đình H tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét yêu cầu của chị Lâm Thị Thanh T yêu cầu ly hôn với anh Trịnh Đình H vì lý do anh H thường xuyên uống uống rượu, không chăm lo làm ăn, anh H thường xuyên ghen tuông vô cớ, chửi mắng xúc phạm chị. Qua thu thập chứng cứ thể hiện: Chị T và anh H chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, nhưng từ tháng 3 năm 2016 đến nay giữa anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Anh H ghen tuông vô cớ, thường xuyên uống rượu chửi mắng, xúc phạm chị T. Điều này đã vi phạm quyền, nghĩa vụ vợ chồng được quy định tại Điều 19, Điều 21 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị T và anh H đã không còn chung sống từ tháng 7/2018 đến nay. Năm 2018 chị T đã làm đơn yêu cầu ly hôn với anh H tại Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, nhưng sau đó đã rút đơn khởi kiện, đến tháng 01/2019 chị T đã nộp đơn khởi kiện lại yêu cầu được ly hôn với anh H. Điều này chứng tỏ hôn nhân giữa chị T và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lâm Thị Thanh T đối với anh Trịnh Đình H.

[3] Về con chung: Chị T và anh H không có con chung nên không đặt ra để giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Thị Thanh T về việc "Tranh chấp ly hôn".

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lâm Thị Thanh T được ly hôn với anh Trịnh Đình H.

2. Về con chung: Chị Lâm Thị Thanh T và anh Trịnh Đình H không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lâm Thị Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lâm Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006010 ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; ghi nhận chị T đã nộp xong tiền án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA TAT;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Các đương sự ;
- UBND xã TP;
- Lưu hồ sơ (L).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Cao Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THA DS huyện TB;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Thạnh Bình;
- Lưu. (D).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Kim Thu